TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C, TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 106/2019/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 17 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Sau khi được Tòa án tiến hành hòa giải, nguyên đơn và bị đơn đã hàn gắn đoàn tụ, không còn phát sinh tranh chấp nữa, cho nên nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và được Tòa án chấp nhận theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 843/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2019 về việc "Xin ly hôn", giữa:

* **Nguyên đơn**: Chị **Trần Thị Thanh N**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T.

* **Bị đơn**: Anh **Huỳnh Văn T**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp T, xã A, huyện C, tỉnh T.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Về tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Hoàn lại cho chị Trần Thị Thanh N 300.000 đồng tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0002793, ngày 10/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh T.

- Về quyền khởi kiện: Chị Trần Thị Thanh N có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kim Ngọc Giàu